

Số: 3155/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố công khai số liệu điều chỉnh bổ sung dự toán chi khám bệnh,
chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2025**

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-BTC ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2949/QĐ-BHXH ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy chế Công khai tài chính; quản lý, sử dụng tài sản; kết quả kiểm toán, thanh tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Quyết định số 1586/QĐ-BHXH ngày 12 tháng 11 năm 2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công khai tài chính; quản lý, sử dụng tài sản; kết quả kiểm toán, thanh tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 2949/QĐ-BHXH;

Căn cứ Quyết định số 2002/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế năm 2025;

Căn cứ Tờ trình số 522/TTr-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3144/QĐ-BHXH ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc giao dự toán thu, chi năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu điều chỉnh bổ sung dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2025 cho Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân (*chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban Tài chính - Kế toán, Trưởng Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *W*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Văn phòng HĐQT BHXH;
- Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Giám đốc;
- Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT. *bc*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đào Việt Ánh



Phụ lục

**CÔNG KHAI SỐ LIỆU BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BHYT;
CHO BHXH CÁC TỈNH, BHXH CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **3155/QĐ-BHXH** ngày **25/11/2025** của Giám đốc BHXH Việt Nam) 

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	BHXH tỉnh/thành phố	Dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT bổ sung
A	B	2
1	Hà Nội	1.626.608
2	Hồ Chí Minh	970.990
3	Đà Nẵng	552.268
4	Hải Phòng	213.749
5	Thừa Thiên Huế	290.436
6	An Giang	298.218
7	Bắc Ninh	141.384
8	Cà Mau	178.654
9	Cần Thơ	279.520
10	Cao Bằng	29.406
11	Đắk Lắk	119.821
12	Điện Biên	18.745
13	Đồng Nai	453.243
14	Đồng Tháp	208.636
15	Gia Lai	205.308
16	Hà Tĩnh	123.183
17	Hưng Yên	241.752
18	Khánh Hòa	223.828
19	Lai Châu	25.217
20	Lâm Đồng	183.890
21	Lạng Sơn	46.803
22	Lào Cai	157.643
23	Nghệ An	625.429
24	Ninh Bình	309.556
25	Phú Thọ	281.119
26	Quảng Trị	197.910
27	Quảng Ngãi	99.742
28	Quảng Ninh	189.878
29	Sơn La	125.368
30	Tây Ninh	142.575
31	Thái Nguyên	59.271
32	Thanh Hóa	633.862
33	Tuyên Quang	122.238
34	Vĩnh Long	266.796
35	Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân	94.600

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM